

Số: 68/2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;
- Căn cứ giấy phép số 49/GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 23/4/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI) và giấy phép số 49/GPĐC15/KDBH ngày 01/7/2017 về thay đổi tên thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không;
- Căn cứ Điều lệ VNI ngày 12/6/2018;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VNI ban hành theo Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐQT ngày 25/01/2017;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm hàng không số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ;
- Xét Tờ trình số 1390/TTr-BHHK-TKPC ngày 28/7/2020 của Tổng giám đốc;
- Tổng hợp ý kiến của các thành viên HĐQT VNI;
- Căn cứ hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu của Tổng công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 800 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không như sau:



- | | |
|------------------------------------|---|
| 1. Tên cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không |
| 2. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá | : 10.000 VND/cổ phần |
| 4. Phương thức phát hành | : Phát hành cổ phiếu ra công chúng |
| 5. Khối lượng phát hành | : 20.000.000 cổ phần |
| 6. Giá trị cổ phần phát hành thêm | : 200.000.000.000 đồng (theo mệnh giá) |
| 7. Vốn điều lệ trước khi phát hành | : 800.000.000.000 VND |
| 8. Vốn điều lệ sau khi phát hành | : 1.000.000.000.000 VND |
| 9. Đối tượng phát hành | : Cổ đông hiện hữu theo danh sách hưởng quyền tại ngày chốt danh sách |
| 10. Tỷ lệ thực hiện quyền | : 4 : 1 |

Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phần tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua. Số lượng cổ phần được quyền mua thêm được tính theo công thức: Số cổ phần được mua thêm = (Số quyền mua : 4) x 1 và được làm tròn xuống hàng đơn vị). Quyền mua của cổ đông được tự do chuyển nhượng nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, người nhận chuyển nhượng không được phép chuyển nhượng cho người thứ ba.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần mới phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 199 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng là $(199 : 4) \times 1 = 49,75$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 49 cổ phần.

11. Quy định về hạn chế chuyển nhượng:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được tự do chuyển nhượng.

Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, ngoại trừ số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.

12. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu không được thực hiện quyền phát sinh từ đợt phát hành (nếu có):

Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt phát hành, sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và tuân thủ theo các tiêu chí sau:

- Tổ chức, cá nhân là cổ đông hiện hữu hoặc các nhà đầu tư khác có năng lực tài chính hoặc có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty.
- Có mức giá chào mua phù hợp với phương án chào bán.
- Có mong muốn đầu tư lâu dài; sẵn sàng hỗ trợ, đồng hành cùng sự phát triển của Tổng Công ty.

Trường hợp quá trình phân phối số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu không chào bán hết làm phát sinh các điều kiện bắt buộc phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ, Hội đồng quản trị tiến hành xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

13. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

14. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 200 tỷ đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích như sau:

- ✓ Đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin hiện đại phục vụ cho hoạt động kinh doanh, công tác quản trị và phát triển sản phẩm có tác dụng nâng cao năng lực cạnh tranh của VNI trên thị trường về các sản phẩm tiện ích, đồng thời tự động hóa thông tin và dữ liệu quản trị tiệm cận với tiêu chuẩn của VNI và thông lệ quốc tế: Dự kiến số tiền sử dụng khoảng 20,2 tỷ đồng.
- ✓ Thành lập thêm 10 chi nhánh mới trong năm 2020 – 2021. Số tiền đầu tư dự kiến là 10 tỷ đồng (Mỗi chi nhánh 10 tỷ đồng)
- ✓ Đầu tư tài chính (Đầu tư cổ phiếu). Số tiền đầu tư dự kiến là 169,8 tỷ đồng

15. Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến trong năm 2020, sau khi có sự chấp thuận của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đợt chào bán.

Điều 2. Thông qua hồ sơ phát hành thêm cổ phiếu gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, chi tiết như sau:

1. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng
2. Bản cáo bạch phát hành cổ phiếu ra công chúng

C.T.
3
TY
AO HI
ÔNG
T.P.

3. Bản sao hợp lệ Giấy phép hoạt động
4. Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không
5. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
6. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
7. Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phương án và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
8. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018, 2019; Báo cáo tài chính Quý II/2020 đã soát xét của Tổng Công ty
9. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu
10. Cam kết đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường tổ chức trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán
11. Hợp đồng tư vấn phát hành cổ phiếu
12. Các tài liệu khác có liên quan

Điều 3. Ủy quyền cho Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội nộp hồ sơ chào bán cổ phiếu của Tổng công ty lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBCKNN (đề b/c);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TKPC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Hà Thanh